

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Ngọc A;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, phường B , thành phố L, tỉnh Lào Cai

Địa chỉ hiện nay: đường A , phường B, thành phố L , tỉnh Lào Cai

Anh Trần Đức T;

Nơi ĐKKHKT: Thôn H , xã G , huyện B , tỉnh Lào Cai

Địa chỉ hiện nay: đường A , phường B , thành phố L , tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T vào kết hôn ngày 15/01/2013, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai

người thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc mà ngày càng trở lên trầm trọng. Nay, chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc. Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T có với nhau 02 người con chung, cháu Trần Minh A , sinh ngày 02/10/2013 và cháu Trần Bảo C sinh ngày 24/12/2015. Nay ly hôn, chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T thỏa thuận chị Nguyễn Thị Ngọc A được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Minh A , sinh ngày 02/10/2013 và cháu Trần Bảo C , sinh ngày 24/12/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Đức T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng)/ tháng/ hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T mỗi người phải chịu 150.000đ(một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 5 năm 2019 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Trần Minh An, sinh ngày 02/10/2013 và cháu Trần Bảo Châu, sinh ngày 24/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Đức T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng)/ tháng/ hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Anh Trần Đức T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Đức T không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006047 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Trần Đức T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng